

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 13/2021/ HSST.

Ngày: 09/11/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tuyên

Bà Hoàng Thị Hạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký TAND TP. Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát ND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Lê Khánh Toàn - Kiểm sát viên

Ngày 09/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/HSST ngày 07/10/2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo: **Vũ Văn M** - sinh năm: 1976; ĐKNKTT tại: phố L, phường S, thành phố H, tỉnh H; chỗ ở hiện nay: phố L, phường S, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H (đã chết) và con bà Vũ Thị C (đã chết); vợ: Lê Thị Vân A và có 04 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 28/7/1997 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm về tội: “Cướp tài sản của công dân”; Ngày 19/2/2003 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 24 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Ngày 23/4/2014 bị Công an phường S, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”; tạm giữ: 18/6/2021; tạm giam: 23/6/2021. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Vũ Văn M bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 11h05', ngày 18/6/2021, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H làm nhiệm vụ tại trước phố L, phường S, thành phố H phát hiện bắt quả tang đối với M về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tại chỗ M tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc 03 (ba) gói nilong, 01 gói được bọc bằng nilong màu hồng, kích thước khoảng (0.5 x1)cm, bên trong chứa chất cục bột màu trắng; 01 gói bọc bằng nilong màu vàng, kích thước khoảng (1x1)cm; 01 gói được bọc bằng nilong màu xanh có kích thước khoảng (2x1)cm bên trong chứa chất cục bột màu trắng. M khai đây là 03 gói Heroine cất giấu với mục đích để bán kiếm lời. Tổ công tác đã đưa M cùng tang vật về trụ sở Công an phường S lập biên bản theo quy định.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn M tại phố L, phường S, thành phố H không phát hiện thu giữ gì.

Về nguồn gốc ma túy, Vũ Văn M khai do cần tiền tiêu xài, nên khoảng 09h ngày 18/6/2021, Mười một mình đi đến khu vực cầu T, phường H, thành phố H tìm mua ma túy. Tại đây M gặp và mua của người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 800.000đ. Sau khi mua được ma túy M cầm về nhà chia thành 03 gói khác nhau, gói được bọc bằng nilong màu hồng, kích thước khoảng (0.5 x1)cm M định bán với giá 200.000đ; gói được bọc bằng nilong màu vàng kích thước khoảng (1x1)cm định bán với giá 300.000đ và 01 gói bọc bằng nilong màu xanh kích thước khoảng (2x1)cm định bán với giá 500.000đ. Sau khi gói xong M cất vào túi quần bên trái, khoảng 11h05' cùng ngày Mười đứng phố L, phường S, thành phố H để chờ bán ma túy cho khách thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Kết luận giám định số 2037/PC09 ngày 23/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Chất cục bột màu trắng đựng trong gói nilong màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,117 gam loại Heroine; chất cục bột màu trắng đựng trong gói nilong màu vàng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,180 gam loại Heroine; chất cục bột màu trắng đựng trong gói nilong màu xanh của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,332 gam, loại Heroine.

Về vật chứng vụ án: Sau giám định, Cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật giám định gồm toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,009 gam chất cục bột màu trắng đựng trong gói nilong màu hồng; 0,160 gam chất cục bột màu trắng đựng trong gói nilong màu vàng; 0,298 gam chất cục bột màu trắng đựng trong gói

nilong màu xanh (kết quả giám định là Heroin). Tất cả cho vào một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đ, Nguyễn Thị H và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H. Toàn bộ số ma túy (Heroin) này đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vũ Văn M, do M khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

Cáo trạng số 287/CT - VKS - TPTH ngày 06/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Vũ Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 đến 27 tháng tù. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Vào hồi 11h05’ ngày 18/6/2021 tại trước phố L, phường S, thành phố H, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H đã phát hiện bắt quả tang Vũ Văn M cất giấu 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,629 gam (không phải sáu hai chín gam) mục đích nhằm để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội đã đánh giá đúng tính chất hành vi nguy hiểm của tội phạm, đồng thời vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như nội dung bản cáo trạng

đã nêu. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Văn M đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS.

[3]. Trong vụ án này bị cáo biết rõ các tệ nạn về ma túy, nhất là người nghiện ma túy không những tha hóa về phẩm chất đạo đức, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội và sự thuần phong mỹ tục của dân tộc. Đặc biệt ma túy còn là một trong những tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS phát triển, bị cáo cũng vì lợi nhuận dẫn đến việc phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn tạo ra dư luận xấu trong nhân dân, tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, lại phạm loại tội nghiêm trọng, chứng tỏ rằng bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật. Vì lẽ đó cần phải cách ly khỏi xã hội để bị cáo có thời gian cải tạo, sửa chữa sai phạm. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Trong vụ án này bị cáo mua Heroine để bán nhưng chưa kịp bán, do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Số Heroine thu được của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần áp dụng khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 Mục I phần A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn M phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn M24(Hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2021.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H, có hình dấu của Phòng kỹ thuật, kèm chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đ, Nguyễn Thị H, đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo biên bản giao nhận vật chứng số 03/2022/THA ngày 07/10/2021.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7B và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Tuyên

Hoàng Thị Hạnh

Nguyễn Thị Lan Anh

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh H;
- VKSND TPH;
- Công an TP. H;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Tuyên

Hoàng Thị Hạnh

Nguyễn Thị Lan Anh

Nơi nhận:

- Bị cáo; các bị hại;
người liên quan.
- VKSNDTPH;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Tiến

Lê Thị Loan

Nguyễn Thị Lan Anh

Nơi nhận:

- Bị cáo; các người bị hại;
người liên quan.
- VKSNDTPH;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh

Đối với khoản tiền 4.500.000đ mà anh D- ơng Văn Nam cho bị cáo cầm cố chiếc xe máy vì anh Nam không biết tài sản do Dũng phạm tội là bất hợp pháp, sau khi cơ quan Công an thông báo anh Nam đã tự nguyện giao nộp chiếc xe này cho cơ

quan Công an để trả lại cho bị hại, do đó cần buộc bị cáo Lê Tiến Dũng phải có nghĩa vụ trả lại cho anh D- ơng Văn Nam số tiền 4.500.000đ.

Quyết định

- áp dụng: Điều 608 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lê Tiến Dũng phải có nghĩa vụ trả lại cho anh D- ơng Văn Nam số tiền 4.500.000đ.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST và 225.000đ án phí DSST có giá ngạch.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, anh D- ơng Văn Nam có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải trả, nếu bị cáo không thi hành đ- ợc hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 305 của BLDS.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Cát Tường

Nguyễn Thị Phương Nga

Nguyễn Thị Lan Anh